TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2024/HS-ST
Ngày 08-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Đức Trí

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Hiệp;

Ông Lê Quang Bình;

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Ông Lộc Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần Trại Tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2024/TLST-HS, ngày 24 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXXST-HS, ngày 22 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Lộc Văn H, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1981 tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: (Không xác định được bố đẻ); con bà: Vũ Thị Đ (đã chết); mẹ nuôi: Lộc Thị N (Đã chết); có vợ: Nông Hồng V (đã ly hôn); con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án hình sự số 10/2015/HSST, ngày 15/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội buôn lậu, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giam từ ngày 29-3-2024 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Hoàng Văn T, sinh năm 2000, địa chỉ: Thôn K, xã Y, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi ở hiện tại: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người Làm chứng:

Bà Hoàng Kim P, sinh năm 1988, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2007, Lộc Văn H thường mang hàng nông sản, gia súc từ Việt Nam theo đường mòn sang khu vực chợ H, huyện L, Khu tự trị dân tộc C, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc bán và kết bạn Wechat với nhiều người.

Khoảng tháng 3 năm 2024, Lộc Văn H sử dụng tài khoản Wechat "*Phật sống*" liên lạc với một người Trung Quốc (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) để tìm kiếm việc làm, người này bảo Lộc Văn H gửi số điện thoại sẽ có người liên lạc để bố trí việc làm, Lộc Văn H gửi số điện thoại 03463070xx của mình cho người đàn ông Trung Quốc này thông qua Wechat, sau đó người đàn ông Trung Quốc sử dụng tài khoản Wechat "966966" gửi yêu cầu kết bạn với Lộc Văn H. Qua trao đổi người này đặt vấn đề thuê Lộc Văn H đưa người xuất cảnh trái phép từ Việt Nam sang Trung Quốc theo đường mòn biên giới khu vực mốc 987 thuộc thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, tiền công phụ thuộc vào vị trí đón khách, khi nào có khách thì người này sẽ liên hệ, Lộc Văn H đồng ý.

Khoảng 16 giờ 34 phút ngày 27/3/2024, Lộc Văn H nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0894413xx, qua nói chuyện được biết đây chính là số điện thoại của người sử dụng tài khoản Wechat "9669xx", người này cho biết có 01 khách cần đón để xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Người này hẹn khoảng 22 giờ đến 23 giờ ngày 28/3/2024 đến khu vực L, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn đón khách và quay Video cho người này và cho biết khi khách đến khu vực mốc 987 sẽ có người đón, trực tiếp trả tiền 3.000.000 đồng, Lộc Văn H đồng ý.

Khoảng 19 giờ ngày 28/3/2024, Lộc Văn H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi, màu đỏ, biển kiểm soát 20L-74xx đi đón khách và rủ thêm Hoàng Kim P đi cùng nhưng không nói cho Hoàng Kim P biết mục đích. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày Lộc Văn H nhận được cuộc gọi từ người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) sử dụng số điện thoại 03742998xx gọi cho Lộc Văn H biết đang đưa khách từ Bắc Ninh lên tỉnh Lạng Sơn và hẹn khoảng 21 giờ giao khách tại ngã ba L, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Lộc Văn H đồng ý.

Khoảng 21 giờ Lộc Văn H đến điểm hẹn và thông báo cho người đàn ông sử dụng số điện thoại 03742998xx biết đang đợi ở đỉnh dốc cách ngã ba L, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn khoảng 500 m, đầu xe quay về hướng thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, xe ô tô màu đỏ đỗ bên cạnh đường và bật xi nhan bên phải. Khoảng 15 phút sau có xe ô tô màu trắng, loại 04 chỗ ngồi (không rõ biển kiểm soát) chở Trần Gia T (người Trung Quốc) đến, người lái xe ra hiệu cho T tự mở cửa đi sang xe của Lộc Văn H, sau đó người lái xe màu trắng điều khiển xe rời đi. Sau khi đón được khách, Lộc Văn H sử dụng điện thoại nhãn hiệu OPPO A74 quay Video Trần Gia T đang ngồi trên xe gửi cho người sử dụng Wechat "9669xx", người này yêu cầu Lộc Văn H thu hồi lại Video và xóa đi các tin nhắn trên Wechat đồng thời dặn Lộc Văn H đưa khách đến khu vực xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn thông báo cho người này biết. Khoảng 21 giờ 56 phút khi Lộc Văn H đang chở Trần Gia T đến khu vực P, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ.

Đối với Trần Gia T khai: Do không có việc làm ổn định nên đã lên mạng xã hội Wechat tìm việc làm và quen một người không rõ họ tên và người này bảo Trần Gia T sang Việt Nam tìm việc làm sẽ được trả tiền công cao, chi phí đi lại khoảng 20.000 NDT (tiền Trung Quốc) và sẽ trừ vào tiền công hàng tháng. Đến ngày 18/02/2024 T được các đối tượng (không rõ họ tên, địa chỉ) đưa nhập cảnh trái phép vào Việt Nam làm phục vụ quán Cà phê tại tỉnh Bắc Ninh, nhưng do bị bệnh nên Trần Gia T đã liên hệ với người đàn ông không quen biết qua Wechat để đưa về nước. Ngày 12/3/2024, Trần Gia T gặp người đàn ông này tại Bắc Ninh và trả 20.000 NDT tiền công đưa về nước. Đến ngày 28/3/2024, Trần Gia T được các đối tượng thuê xe ô tô màu trắng 04 chỗ ngồi đưa từ Bắc Ninh lên khu vực thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn khi đang trên đường đi ra biên giới thì bị bắt giữ như đã nêu trên.

Ngày 05/6/2024, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI LANCER màu đỏ, biển kiểm soát: 20L-74xx, loại xe: 05 chỗ, số khung: RLA00CK4A110001xx, số máy: 4G92NC82xx, xe cũ đã qua sử dụng và các giấy tờ có liên quan kèm theo cho chủ sở hữu là anh Hoàng Văn T.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKS-P2 ngày 19-6-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lộc Văn H về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lộc Văn H phạm tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lộc Văn H: Xử phạt bị cáo Lộc Văn H từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A74 thu của bị cáo do dùng vào việc phạm tội; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại OPPO A5 do không liên quan đến hành vi phạm tội; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Khoảng gần 22 giờ ngày 28/3/2024, Lộc Văn H đã có hành vi dùng xe ô tô biển kiểm soát 20L-74xx đón, đưa 01 công dân có quốc tịch Trung Quốc từ địa phận thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để đưa vào Mốc 987 thuộc xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn nhằm mục đích xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc để nhận tiền công là 3.000.000 đồng/chuyến, khi bị cáo đang đưa người này đến khu vực thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đúng khung hình phạt, không oan. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lộc Văn H phạm tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nhất là khu vực biên giới; là tác nhân có thể gây nguy hại cho an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được rõ hành vi tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi mà vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh đúng quy định của pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội theo sự chỉ đạo của các đối tượng khác thông qua mạng xã hội, hiện nay chưa xác định được danh tính nên bị cáo phải tự chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[6] Về nhân thân: Tại Bản án hình sự số 10/2015/HSST, ngày 15/5/2015 bị cáo Lộc Văn H đã bị Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội Buôn lậu mặc dù đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có tài sản riêng hoặc tài sản có giá trị không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng:

[10.1] Đối với chiếc ô tô Biển kiểm soát 20L- 74xx bị cáo sử dụng để chở người Trung Quốc xuất cảnh trái phép, chiếc xe ô tô này do Hoàng Văn T mua với Đặng Văn T nhưng chưa sang tên đổi chủ, xe này không phải là xe của bị cáo, việc bị cáo mượn chiếc xe này đi chở người Trung Quốc xuất cảnh trái phép Hoàng Văn T không biết. Do Hoàng Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên ngày 05/6/2024 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã trả cho chủ sở hữu là Hoàng Văn T cùng các giấy tờ kèm theo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10.2] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74 có lắp 02 sim kèm theo bị cáo sử dụng để liên lạc đưa người Trung Quốc xuất cảnh trái phép, chiếc điện thoại này là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội cần trả lại bị cáo.

[11] Đối với Trần Gia T là công dân Trung Quốc, ngày 09/4/2024 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã bàn giao cho Đồn Biên phòng cửa khẩu quốc tế H để bàn giao cho phía Trung Quốc.

[12] Đối với người sử dụng tài khoản Wechat "9669xx" có số thuê bao 0898413042 do không xác định được chủ thuê bao, nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[13] Đối với người sử dụng số điện thoại 03749988xx để liên lạc đưa người xuất cảnh trái phép xác định do Phan Văn T đứng tên thuê bao, quá trình điều tra xác minh xác định Phan Văn T không sử dụng số điện thoại này, nên không có căn cứ xác định Phan Văn T liên quan đến vụ án.

[14] Đối với Hoàng Kim P là bạn gái của Lộc Văn H là người có mặt trên xe ô tô khi Lộc Văn H đang chở người xuất cảnh trái phép. Quá trình điều tra, xác minh không có căn cứ để xác định được Hoàng Kim P có liên quan đến hành vi phạm tội của Lộc Văn H, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét.

[15] Đối với người điều khiển chiếc xe ô tô đưa Trần Gia T từ thành phố B đến ngã ba thôn L, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Do không có thông tin cụ thể của người điều khiển chiếc xe này nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn không có căn cứ để làm rõ.

[16] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[17] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn, đề nghị nào phù hợp với nhận định nêu trên thì được chấp nhận, đề nghị nào không phù hợp thì không được chấp nhận.

[16] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lộc Văn H.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lộc Văn H phạm tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lộc Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 29/3 /2024. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A74, vỏ màu đen, số IMEI 1: 866686057317710; số IMEI 2: 866686057317702, trong máy có lắp 02 sim. Tình trạng máy: Cũ đã qua sử dụng.

3.2. Trả lại bị cáo Lộc Văn H:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, vỏ màu đen, số IMEI 1: 8639440472267393; số IMEI 2: 8639440472267385, bên trong lắp 02 sim. Tình trạng máy: Cũ đã qua sử dụng.

(*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20 tháng 6 năm 2024*).

4. Về án phí: Bị cáo Lộc Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PA 09 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: HS vụ án, VT, Tổ HCTP, PKTNV & THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Đức Trí